TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **330**/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 19 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 411/2026/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2026 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*, giữa:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Quỳnh N, sinh năm 1999. Địa chỉ: 132A ấp P, xã T, tỉnh V.

Bị đơn: Anh Nguyễn Phú B, sinh năm 1994. Địa chỉ: 22/2 ấp P, xã Đ, tỉnh V.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Võ Thị Quỳnh N và anh Nguyễn Phú B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Võ Thị Quỳnh N và anh Nguyễn Phú B có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Nh, sinh ngày 06/11/2021. Sau khi ly hôn chị N được trực tiếp nuôi con chung , anh Nguyễn Phú B cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 (Ba triệu) đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh B được quyền thăm con chung, không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung sau này một hoặc hai bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc

gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung*: Chị Võ Thị Quỳnh N và anh Nguyễn Phú B không có, không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ chung:* Chị Võ Thị Quỳnh N và anh Nguyễn Phú B không có, không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Võ Thị Quỳnh N tự nguyện nộp 150.000 đồng phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (án phí cấp dưỡng), tổng cộng là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Như đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009525 ngày 18/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long (chị N đã nộp đủ án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự (2b);
- UBND xã Tiên Thủy (1b);
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long(1b);
- THADS tỉnh Vĩnh Long(1b);
- TAND tỉnh Vĩnh Long(1b);
- Lưu HS, VP (3b). TC:9b.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở